

Số: 217 /2019/CV-TTC-BH
No. /2019/CV-TTC-BH

Tây Ninh, ngày 30 tháng 7 năm 2019
Tây Ninh, day month year 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT – BÁO BÁN NIÊN
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY – SEMIANNUAL REPORT

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - *The State Securities Commission*
- *The Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh
- Điện thoại/ Telephone: (0276) 3753250 Fax: (0276) 3839834 Email: ttes@ttcsugar.com.vn
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 5,867,405,520,000 đồng
- Mã chứng khoán/ Securities code: SBT

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Từ 1/1/2019 đến 30/6/2019, Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa không ban hành Nghị quyết thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

II. Hội đồng quản trị / Board of Management:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Management:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ BOM's member	Chức vụ/ Position	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/ Percentage	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông/ Mr. Phạm Hồng Dương	Chủ tịch HĐQT	23	100%	

2	Bà/ Ms. Đặng Huỳnh Úc My	Thành viên HĐQT	23	100%	
3	Ông/ Mr. Henry Chung	Thành viên độc lập HĐQT	23	100%	
4	Bà/Ms. Nguyễn Thùy Vân	Thành viên HĐQT	23	100%	
5	Ông/ Mr. See Beow Tean	Thành viên độc lập HĐQT	11	100%	Có đơn xin thôi nhiệm đề ngày 29/4/2019
6	Ông/ Mr. Lê Ngọc Thông	Thành viên HĐQT	12	100%	Có đơn xin thôi nhiệm đề ngày 27/5/2019

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc/ Supervision by the BOD over the Director (General Director):

Trong 6 tháng đầu năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức một cách có trách nhiệm các cuộc họp định kỳ để đưa ra các quyết định mang tính chất định hướng, chỉ đạo cho Ban điều hành triển khai hoạt động kinh doanh theo đúng chiến lược phát triển của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình; theo đúng trình tự và thủ tục của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ, phù hợp với thực tiễn thị trường, đáp ứng được yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển của doanh nghiệp. Năm 2019 cũng là một năm đầy thách thức của ngành đường khi đứng trước ngưỡng cửa hội nhập, Hội đồng quản trị đã có các cuộc họp kịp thời để đưa ra những quyết sách nhằm:

- + Theo dõi sát sao và định hướng kịp thời hoạt động theo định hướng chiến lược phát triển của Công ty trong giai đoạn từ 2017/2018 đến 2020/2021;
- + Tiếp tục phối hợp đơn vị tư vấn thực hiện triển khai xây dựng chiến lược giá;
- + Phối hợp với đơn vị tư vấn uy tín trong lĩnh vực logistic, thực hiện rà soát và xây dựng đề án cải thiện logistic;
- + Định hướng kế hoạch phát triển sản xuất, kinh doanh và ngân sách của niên độ 2019/2020;
- + Không ngừng hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty theo tư vấn của IFC;
- + Quyết định phê duyệt các dự án đầu tư mới chủ yếu tập trung dự án phát triển sản phẩm mới nhằm

- phát huy lợi thế cụm ngành theo định hướng chiến lược;
- + Quyết định chính sách đầu tư đối với nông dân trồng mía.
 - Bên cạnh đó, Ban điều hành cũng đã linh động trong công tác điều hành trước những biến động không ngừng của thị trường, tuân thủ các định hướng và chỉ đạo chiến lược của Hội đồng quản trị, điển hình:
 - + Hoàn tất triển khai các dự án đầu tư nhằm tối ưu hóa chi phí sản xuất như: dự án sấy bã mía, dự án năng lượng mặt trời, dự án tiết kiệm hơi, ...;
 - + Tích cực, năng động, linh hoạt trong công tác vận hành;
 - + Tăng cường áp dụng cơ giới hóa và kỹ thuật canh tác mới để nâng cao hiệu quả nhằm tối ưu chi phí trong công tác nông nghiệp;
 - + Tiếp tục hoàn thiện công tác hệ thống;
 - + Giữ vững thị phần các kênh công nghiệp lớn, phát triển mạnh kênh công nghiệp vừa và nhỏ, tập trung cao độ cho công tác bán lẻ, đẩy mạnh phát triển hệ thống phân phối;
 - + Tiếp tục phát triển nghiên cứu, phát triển và đa dạng hóa các sản phẩm đường như đường hữu cơ, đường phèn, đường lòng, đường vàng, mật mía, ...
 - + Nghiên cứu, đầu tư và đẩy mạnh công tác kinh doanh các sản phẩm khác trong chuỗi giá trị sản phẩm đường như phân hữu cơ vi sinh, máy móc, thiết bị cơ giới nông nghiệp, cây ăn trái, ... nhằm phát huy lợi thế kinh tế theo phạm vi;
 - + Thực hiện các chương trình truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về đường sạch, tốt cho sức khỏe.

3. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị:

a. Tiểu Ban Kiểm Toán

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, Tiểu ban kiểm toán ghi nhận các kết quả sau:
 - + Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Điều lệ và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, chế độ quản lý của Nhà nước cũng như chuẩn mực, chế độ kế toán tài chính;
 - + Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ;
 - + Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các chỉ đạo về các hoạt động sản xuất, kinh doanh theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;
 - + Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện đầy đủ các chỉ đạo theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của Hội

đồng quản trị.

- Giám sát BCTC Quý trước khi Ban điều hành trình Hội đồng quản trị hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của Pháp luật. Kết quả giám sát cho thấy:
 - + BCTC Quý được lập và công bố phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán, các quy định của pháp luật hiện hành;
 - + Trong kỳ, không có bất kỳ thay đổi nào của chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và BCTC đã công bố;
 - + Không có ghi nhận bất thường đối với giao dịch Bên liên quan (mua bán hàng hóa, góp vốn, chia cổ tức, ...).
- Giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ hàng Quý, Tiểu ban Kiểm toán giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ thông qua báo cáo của Phòng Kiểm toán nội bộ, Kiểm toán độc lập. Kết quả giám sát cho thấy Công ty có hệ thống kiểm soát nội bộ hoạt động hữu hiệu:
 - + Kết quả kiểm toán nội bộ cho thấy việc tuân thủ các quy trình hiện hành được thực hiện rất tốt;
 - + Các quy trình nghiệp vụ được ban hành, cập nhật và quản lý bởi bộ phận chuyên trách. Trong quá trình vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ, CBNV Công ty rất có ý thức và có trách nhiệm trong việc đánh giá các điểm chưa hoàn thiện của hệ thống để đưa ra các đóng góp tích cực nhằm củng cố hệ thống ngày càng hoàn thiện;
 - + Công ty đã và đang triển khai đưa hệ thống quản lý phê duyệt, lưu trữ quy trình truyền thống sang hệ thống quản lý trực tuyến giúp tối ưu hóa thời gian thực hiện các bước, thuận tiện cho việc lập hồ sơ, soát xét, phê duyệt, tra cứu thông tin đồng thời hạn chế các sai sót.
- Giám sát hoạt động KTNB
 - + Việc phối hợp giữa Tiểu ban Kiểm toán và BTGD trong quản lý vai trò, chức năng kiểm toán nội bộ giúp kiểm toán nội bộ phát huy tốt nhiệm vụ của mình, không chỉ ở yêu cầu đảm bảo tuân thủ mà còn hỗ trợ các đơn vị trong công tác cảnh báo và quản lý rủi ro của các mảng hoạt động trong cả trước, trong và sau khi nghiệp vụ phát sinh;
 - + Qua kết quả kiểm toán nội bộ cho thấy việc tuân thủ quy trình ở các đơn vị được kiểm toán được thực hiện tốt. Việc chuyển từ kiểm toán tuân thủ sang hỗ trợ các đơn vị trong công tác cảnh báo rủi ro đã có những kết quả tốt và sẽ là tiền đề để tiến tới công tác quản lý rủi ro trong niên độ sau;
 - + Vai trò của kiểm toán nội bộ trong Công ty được ghi nhận và ngày càng nâng cao thông qua những phản hồi tích cực từ các đơn vị được kiểm toán.
- Giám sát hoạt động quản lý rủi ro tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm sau:
 - + Đánh giá định kỳ hàng năm về các tài liệu của hoạt động quản lý rủi ro;

- + Hỗ trợ các đơn vị triển khai các phương pháp quản lý rủi ro cũng như các kiểm soát nhằm xử lý các rủi ro;
- + Đánh giá các quy trình quản lý rủi ro do bộ máy quản trị, điều hành thực hiện, trên cơ sở đó góp phần nâng cao hiệu quả của quy trình này;
- + Nhận diện kịp thời các rủi ro trọng yếu của các hoạt động, các dự án trọng điểm; từ đó có kế hoạch giảm thiểu rủi ro kịp thời và phù hợp; trợ giúp cho việc quản lý dự án một cách khoa học, đúng tiến độ, không vượt ngân sách và tuân thủ các yêu cầu pháp lý.

b. Tiểu ban Nhân sự và Tiểu ban Chiến lược.

- Trong 6 tháng đầu năm 2019, Tiểu ban Nhân sự tiếp tục phụ trách các hoạt động đào tạo, xây dựng kế hoạch hoạch định nguồn nhân lực của các vị trí lãnh đạo cấp cao. Đồng thời, trong 6 tháng đầu năm 2019, Hội đồng quản trị tiếp nhận 2 thư từ nhiệm của 1 thành viên độc lập HĐQT và 1 thành viên HĐQT.
- Sau khi hoàn tất chiến lược ngành đường giai đoạn 2017/2018 – 2020/2021, Tiểu ban chiến lược tiếp tục phối hợp cùng đơn vị tư vấn Deloitte Asia tiếp tục thực hiện theo dõi sát sao tình hình triển khai thực hiện chiến lược. Bên cạnh đó, Tiểu ban chiến lược tiếp tục cùng với đơn vị tư vấn thực hiện xây dựng Chiến lược giá là một trong những công tác quan trọng đối với hoạt động của doanh nghiệp.

4. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2019/NQ-HĐQT	07/01/2019	Phê duyệt chỉ tiêu sản lượng và số lượng khách hàng mới 6 tháng cuối niên độ 2018/2019
2	02/2019/NQ-HĐQT	23/01/2019	Phê duyệt chủ trương ký kết với các bên liên quan, giá trị nhỏ hơn 35% tổng tài sản công ty
3	03/2019/NQ-HĐQT	24/01/2019	Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức niên độ 2016 - 2017 và việc đăng ký lưu ký bổ sung
4	04/2019/NQ-HĐQT	28/01/2019	Cập nhật danh sách thành viên Tiểu ban Nhân sự
5	05/2019/NQ-HĐQT	28/01/2019	Phê duyệt vv chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2018-2019
6	06/2019/NQ-HĐQT	28/01/2019	Phê duyệt phương án sử dụng vốn từ việc phát hành cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi
7	07/2019/NQ-HĐQT	06/03/2019	Điều chỉnh mục tiêu và quy mô dự án "Trung tâm thương mại và dịch vụ Tây Ninh"
8	08/2019/NQ-HĐQT	26/03/2019	Phê duyệt hợp đồng về quản lý, bảo dưỡng và khai thác tài sản
9	08A/2019/NQ-HĐQT	28/3/2019	Ủy quyền của thành viên HĐQT
10	09/2019/NQ-HĐQT	26/04/2019	Thông qua phương án phát hành trái phiếu

11	10/2019/NQ-HĐQT	06/05/2019	Phê duyệt về việc thành lập văn phòng đại diện tại An Giang
12	11/2019/NQ-HĐQT	27/05/2019	Phê duyệt việc hủy phát hành cổ phiếu riêng lẻ
13	12/2019/NQ-HĐQT	27/05/2019	Thông nhất về việc tổ chức lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông
14	13/2019/NQ-HĐQT	03/06/2019	Thông qua phương án phát hành cổ phần ưu đãi cổ tức có quyền chuyển đổi và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành
15	14/2019/NQ-HĐQT	06/06/2019	Phê duyệt về việc phát hành trái phiếu và sử dụng hạn mức vay vốn
16	15/2019/NQ-HĐQT	20/06/2019	Phê duyệt về việc thanh toán cổ phần Công ty Cổ phần mía đường Tây Ninh
17	16/2019/NQ-HĐQT	24/06/2019	Thông qua phương án chi trả cổ tức 4% bằng tiền mặt
18	17/2019/NQ-HĐQT	28/06/2019	Phê duyệt về việc chấm dứt hoạt động địa điểm kinh doanh Tây Ninh, văn phòng đại diện An Giang
19	18/2019/NQ-HĐQT	28/06/2019	Tổ chức kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo Nghị quyết số 12/2019/NQ-HĐQT

Stt No.	Số Quyết định <i>Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/2019/QĐ-HĐQT	07/01/2019	Phê duyệt về việc điều chỉnh quy chế lựa chọn nhà thầu
2	02/2019/QĐ-HĐQT	28/01/2019	Cập nhật thông tin thành viên Tiểu ban Chiến lược
3	03/2019/QĐ-HĐQT	26/03/2019	Thành lập Ban Môi trường và Xã hội
4	04/2019/QĐ-HĐQT	19/04/2019	Thành lập Ban phát triển đầu tư dự án kinh doanh sản phẩm sau đường
5	04A/2019/QĐ-HĐQT	29/05/2019	Phê duyệt thực hiện đầu tư hệ thống điện mặt trời mái nhà tại Nhà máy TTCS
6	04B/2019/QĐ-HĐQT	29/05/2019	Thành lập ban quản lý dự án hệ thống điện mặt trời mái nhà tại Nhà máy TTCS
7	05/2019/QĐ-HĐQT	06/05/2019	Phê duyệt người đại diện văn phòng tại An Giang
8	06/2019/QĐ-HĐQT	09/06/2019	Phê duyệt kế hoạch đầu tư tài sản cố định niên độ 2019/2020 tại Nhà máy TTCS
9	07/2019/QĐ-HĐQT	24/06/2019	Thành lập Ban quản lý dự án đầu tư tài sản cố định niên độ 2019/2020 tại Nhà máy TTCS

III. Ban kiểm soát / *Supervisory Board*:

Đã báo cáo tại phần Hoạt động của các Tiểu ban trực thuộc HĐQT - Tiểu ban Kiểm Toán.

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance*:

Với trách nhiệm của một Công ty niêm yết đầu Ngành, Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa luôn tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến thị trường chứng khoán, quản trị doanh nghiệp và công

bổ thông tin, tiêu biểu:

Đối với quy định pháp luật về chứng khoán, Công ty đã ban hành các quy chế về công bố thông tin theo quy định TT 155/2015/TTBTC, Quy chế CBTT của HOSE; Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Quy chế về giao dịch với các bên có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Chứng khoán. Đồng thời, Niên độ 2018-2019 cũng là năm thứ 2 Công ty hướng tới áp dụng những tiêu chuẩn công bố thông tin theo Thẻ điểm Quản trị Công ty khu vực ASEAN – ASEAN Scorecard. Đây là một sáng kiến quản trị công ty của các nước trong khu vực ASEAN nhằm thực thi kế hoạch hành động của Diễn đàn Thị trường vốn các nước ASEAN (ACMF) hướng đến phát triển một thị trường vốn hội nhập trong khu vực.

Đối với quy định về quản trị công ty, cho mục đích kiện toàn mô hình quản trị công ty theo tiêu chuẩn quốc tế và thông lệ tốt trên thị trường với sự đồng hành tư vấn của IFC - Ngân hàng Thế giới, Công ty đã xây dựng và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo quy định của TT 95/2017/TT-BTC; các nguyên tắc quản trị công ty của OECD để đáp ứng được đầy đủ 5 tiêu chí lớn của QTDN là: (1) Đảm bảo quyền lợi của cổ đông, (2) Đối xử bình đẳng với cổ đông, (3) Xác định và thực thi vai trò với các bên liên quan, (4) Thực hiện minh bạch công bố thông tin, và (5) Hoàn thiện trách nhiệm của Hội đồng quản trị.

Bên cạnh việc tuân thủ Pháp luật, Công ty còn cụ thể hóa các quy định Pháp luật vào hệ thống văn bản quản lý nội bộ của Công ty; cũng như hướng dẫn cụ thể, rõ ràng trình tự thực hiện các quy trình nghiệp vụ của các Đơn vị trực thuộc; tạo hành lang, cơ sở rõ ràng để CBNV Công ty tuân thủ, hoàn thành chức năng nhiệm vụ được giao, cũng như tạo hệ thống khung văn bản để Công ty có cơ sở kiểm tra, giám sát, kịp thời xử lý vi phạm.

Trong quá trình xác lập, thực hiện, chấm dứt các quan hệ giao dịch với nhà cung cấp, khách hàng, Công ty luôn công bố đầy đủ, rõ ràng các quy định Pháp luật cần phải tuân thủ, các quy định nội bộ của Công ty có liên quan và yêu cầu nhà cung cấp, khách hàng cùng phối hợp với Công ty trong việc tuân thủ. Điển hình như bộ hợp đồng mẫu của Công ty trong lĩnh vực cung ứng, kinh doanh đều có điều khoản về cạnh tranh không lành mạnh và quy định rõ chế tài trong trường hợp vi phạm, tạo cơ sở rõ ràng để các bên tham gia giao dịch hiểu và tuân thủ.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, các Thành viên Hội đồng quản trị, người phụ trách quản trị công ty liên tục tham gia, cập nhật kiến thức của các chương trình đào tạo của Ủy ban Chứng khoán, Hose và VIOD phối hợp tổ chức như:

- Chương trình Đào tạo nội bộ Chứng nhận Thành viên Hội đồng quản trị từ ngày 10 – 12/01/2019 do VIOD tổ chức.
- Chương trình Tập huấn về Thẻ điểm quản trị Công ty DNNY Việt Nam và các vấn đề về công bố thông tin trên Báo cáo thường niên/ Báo cáo phát triển bền vững ngày 22/02/2019 do Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh tổ chức.
- Chương trình Thư ký Công ty – bí quyết thành công của Doanh nghiệp ngày 29/3/2019 do VIOD tổ chức.
- Chương trình Đào tạo về Trái phiếu xanh ngày 27/6/2019 do Ủy ban chứng khoán Nhà nước phối hợp IFC tổ chức.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
NO.	Name of person/ organization	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Time of Starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Note
1	Phạm Hồng Dương	Chủ tịch HĐQT						-	-	-
2	Đặng Huỳnh Úc My	Thành viên HĐQT						-	-	-
3	Henry Chung	Thành viên HĐQT						-	-	-
4	Nguyễn Thùy Vân	Thành viên HĐQT kiêm Trưởng tiểu ban kiểm toán nội bộ						-	-	-

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
NO.	Name of person/ organization	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Time of Starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Note
5	See Beow Teau	Thành viên HDQT						20/11/2017	01/7/2019	Đã có đơn xin thôi nhiệm đề ngày 27/5/2019 và NQĐHDCĐ thông qua đơn thôi nhiệm ngày 01/7/2019
6	Lê Ngọc Thông	Thành viên HDQT						15/11/2018	01/7/2019	Đã có đơn xin thôi nhiệm đề ngày 27/5/2019 và NQĐHDCĐ thông qua đơn thôi nhiệm ngày 01/7/2019
7	Nguyễn Thanh Ngữ	Tổng Giám đốc						-	-	-
8	Trần Quế Trang	Phó Tổng giám đốc						15/11/2016	28/02/2019	Đã có quyết định thôi

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
NO.	Name of person/ organization	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Time of Starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Note
		Thường Trực								nhiệm
9	Dương Thị Tô Châu	Phó Tổng Giám đốc						-	-	-
10	Nguyễn Quốc Việt	Phó Tổng giám đốc						15/11/2016	22/7/2019	Đã có quyết định thời nhiệm
11	Lê Quang Hải	Phó Tổng giám đốc						-	-	-
12	Trần Quốc Thảo	Phó Tổng giám đốc						12/2/2018	-	-
13	Trương Trí Cường	Quyền Phó TGD						02/5/2018	26/4/2019	Đã có quyết định thời nhiệm
14	Trương Thị Kim Phượng	Giám đốc Kinh doanh						12/2/2018	-	-
15	Nguyễn Thị Thùy Tiên	Người được ủy quyền CBTT						-	-	-

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
NO.	Name of person/ organization	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Time of Starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Note
16	Lê Đức Tồn	Giám đốc Nhà Máy						-	-	-
17	Huỳnh Văn Pháp	Giám đốc Kinh doanh						-	-	-
18	Trần Huy Hào	Giám đốc điều hành Trung Tâm Thương Mại Tây Ninh						-	-	-
19	Trang Thanh Trúc	Giám đốc Quan hệ Đối ngoại						-	-	-
20	Lê Phát Tín	Kế toán trưởng						-	-	-
21	Đinh Thị Ngọc Thảo	Thư ký Công ty						04/12/2017	-	
22	Đoàn Vũ Uyên Duyên	Giám đốc tài chính						05/9/2018	-	-

STT	Tên cá nhân/ tổ chức	Chức vụ	Địa chỉ	Loại hình ID (CMND/Hộ chiếu/ Giấy ĐKDN)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là NCLQ	Ghi chú
NO.	Name of person/ organization	Position	Address	Type of ID (ID/ Passport/ Business Registration)	ID number	Date of issue	Place of issue	Time of Starting to be affiliated person	Time of ending to be affiliated person	Note
23	Lưu Anh Kiệt	Giám đốc						15/10/2018	01/7/2019	Đã có quyết định thôi nhiệm
24	Nguyễn Bá Châu	PTGD						19/11/2018	-	Hết thời hạn phụ trách Giám đốc Phát triển, đã có quyết định bổ nhiệm PTGD ngày 22/7/2019
25	Lê Hà Thị Mai Thảo	Giám đốc nhân sự						20/11/2018	-	-

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person.*

Giao dịch của Công ty với các cá nhân, tổ chức có liên quan được phê duyệt theo các quyết định sau:

Stt No.	Số Nghị quyết Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	10/2018/NQ-ĐHĐCĐ	15/11/2018	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công ty – Đại hội đồng cổ đông thường niên niên độ 2017 – 2018.
2	02/2019/NQ-HĐQT	23/01/2019	Thông qua chủ trương ký kết các hợp đồng, giao dịch với các bên có liên quan của Công ty có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty.

Tất cả các giao dịch này được ghi nhận và báo cáo trong Báo cáo tài chính hàng Quý, Bán niên và Năm để minh bạch và công khai cho cổ đông Công ty được rõ.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

Stt No.	Họ tên <i>Name</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the company (if any)</i>	Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Số CMND/Hộ chiếu <i>ID card/Passport No.</i>	Ngày cấp <i>date of issue,</i>	Nơi cấp <i>place of issue</i>	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ <i>Percentage of share ownership at the end of the period</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Phạm Hồng Dương	-	Chủ tịch HĐQT					2.740.597	0.47%	-
1.2	Phạm Huy Thông	-	Cha					-	-	-
1.3	Nguyễn Thị Ngà	-	Mẹ					-	-	-
1.4	Phan Nguyễn Thanh Thùy	-	Vợ					-	-	-
1.5	Phạm Ngọc Bách	-	Em					-	-	-
1.6	Phạm Ngọc Linh	-	Em					-	-	-
2	Đặng Huỳnh Úc My	-	Thành viên HĐQT					68.394.826	11.66%	-
2.1	Đặng Văn Thành	008C230065	Cha					-	-	-
2.2	Huỳnh Bích Ngọc	011C068077	Mẹ					15.551.864	2.65%	-

2.3	Trương Hồng Quân	-	Chồng		-	-	-
2.4	Đặng Hồng Anh	003C031999	Anh		-	-	-
2.5	Đặng Huỳnh Anh Tuấn	-	Em		-	-	-
2.6	Đặng Huỳnh Thái Sơn	-	Em		-	-	-
3	Henry Chung	-	Thành viên HĐQT		397.632	0.067%	-
3.1	Trần Huyền Trần	-	Vợ		-	-	-
3.2	Chung Nguyễn	-	Cha		-	-	-
3.3	Lê Thị Thắng	-	Mẹ		-	-	-
3.4	Chung Lê Minh	-	Em		-	-	-
3.5	Chung Lê Nam	-	Em		-	-	-
3.6	Chung Ngọc Thanh	-	Em		-	-	-
4	Nguyễn Thùy Vân	-	Thành viên HĐQT		1.382.154	0.24%	-

4.1	Nguyễn Văn Thành	-	Cha
4.2	Trần Thị Tinh	-	Mẹ
4.3	Nguyễn Thị Thanh Hằng	-	Chị
4.4	Nguyễn Thị Thanh Hiền	-	Chị
4.5	Nguyễn Tân	-	Anh
4.6	Nguyễn Thị Phương Trang	-	Chị
4.7	Nguyễn Thị Phương Linh	-	Chị
4.8	Nguyễn Thị Huyền Thanh	-	Chị
5	See Beow Tean	-	Thành viên HĐQT

-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	Đã đề đơn thôi nhiệm ngày 29/4/2019

5.1	Tong Kit Lin	-	Vợ
5.2	See Chow Kuang	-	Con
5.3	See Chow Ye	-	Con
5.4	See Chow You	-	Con
6	Nguyễn Thanh Ngũ	-	Tổng Giám đốc
6.1	Nguyễn Văn Lễ	-	Cha
6.2	Nguyễn Thị Huệ	-	Mẹ
6.3	Nguyễn Văn Ngoan	-	Anh
6.4	Nguyễn Minh Điền	-	Anh
6.5	Nguyễn Thiện Lương	-	Anh
6.6	Châu Hải My	-	Vợ
7	Trần Quế Trang	-	Phó Tổng giám đốc Thường Trực
7.1	Trần Hữu Nghĩa	-	Cha

-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
3.372.241	0.57%	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
469.999	0.08%	Đã thôi nhiệm từ 28/02/2019
-	-	-

7.2	Nguyễn Thị Muối	-	Mẹ	-	-	-
7.3	Trần Cẩm Huy	-	Em	-	-	-
7.4	Trần Quốc Huy	-	Em	-	-	-
8	Dương Thị Tô Châu	-	Phó Tổng Giám đốc	89.395	0.02%	-
8.1	Dương Thị Thanh Thủy	-	Chị	-	-	-
8.2	Dương Tấn Hưng	-	Anh	-	-	-
8.3	Dương Tấn Lộc	-	Anh	-	-	-
8.4	Dương Thị Thanh Thảo	-	Chị	-	-	-
8.5	Dương Thị Bảo Châu	-	Em	-	-	-
8.6	Dương Thị Quế Hào	-	Em	-	-	-
9	Nguyễn Quốc Việt	-	Phó Tổng giám đốc	1.761.298	0.3%	-
9.1	Nguyễn Văn Đệ	-	Cha	-	-	-
9.2	Đoàn Ngọc Châu	-	Mẹ	-	-	-
9.3	Huỳnh Thị Ngọc Huệ	-	Vợ	-	-	-

9.4	Nguyễn Thị Bích Ngọc	-	Em
9.5	Nguyễn Phong Phú	-	Em
9.6	Nguyễn Quốc Phong	-	Em
9.7	Nguyễn Quốc Cường	-	Em
9.8	Nguyễn Quốc Thái	-	Em
10	Trần Quốc Thảo	-	Phó Tổng giám đốc
10.1	Tôn Thị Nhật Giang	-	Vợ
10.2	Trần Quốc Khang	-	Con
10.3	Đặng Thị Phong	-	Mẹ
10.4	Trần Quốc Thịnh	-	Cha
10.5	Trần Quốc Vũ	-	Anh
10.6	Trần Quốc Trung	-	Anh

-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
1.218.934	0.21%	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-
-	-	-

10.7	Trần Quốc Hiếu	-	Anh	-	-	-
11	Lê Quang Hải	-	Phó Tổng giám đốc	634.293	0.11%	-
11.1	Trương Thị Quyền	-	Vợ	-	-	-
11.2	Lê Quang Tuệ	-	Con	-	-	-
11.3	Lê Thị Diễm Quỳnh	-	Con	-	-	-
11.4	Lê Quang Bình	-	Cha	-	-	-
11.5	Lê Thị Suyên	-	Chị	-	-	-
11.6	Lê Quang Giáp	-	Anh	-	-	-
11.7	Lê Thị Hương	-	Chị	-	-	-
11.8	Lê Quang Vy	-	Anh	-	-	-
11.9	Lê Thị Loan	-	Chị	-	-	-

riosa, umi Dong Na

11.10	Lê Quang Huy	-	Em		-	-	-
12	Nguyễn Thị Thủy Tiên	-	Người được ủy quyền CBTT		1.060.472	0.18%	-
12.1	Nguyễn Văn Có	-	Cha		-	-	-
12.2	Nguyễn Thị Lài	-	Mẹ		-	-	-
12.3	Nguyễn Thị Tiên	-	Chị		-	-	-
12.4	Nguyễn Văn Nhân	-	Anh		-	-	-
12.5	Nguyễn Kim Loan	-	Chị		-	-	-
12.6	Nguyễn Trung Hiếu	-	Em		-	-	-
12.7	Nguyễn Kim Phụng	-	Chị		-	-	-
12.8	Nguyễn Thị Mỹ Tiên		Em		49.460	0.008%	-
13	Lê Đức Tồn	-	Giám đốc Nhà Máy		283.316	0.048%	-

13.1	Lê Hồng Hạnh	-	Vợ		-	-	-
13.2	Lê Đức Anh	-	Con		-	-	-
13.3	Lê Quế Anh	-	Con		-	-	-
13.4	Lê Thị Mai	-	Em		-	-	-
13.5	Lê Đức Hội	-	Em		-	-	-
14	Huỳnh Văn Pháp	-	Giám đốc Kinh doanh		193.053	0.032%	-
14.1	Huỳnh Văn Lại	-	Cha		-	-	-
14.2	Dương Thị Mai	-	Mẹ		-	-	-
14.3	Huỳnh Thị Bích Thảo	-	Chị		-	-	-
14.4	Huỳnh Thị Bích Nga	-	Chị		-	-	-
14.5	Huỳnh Văn	-	Em		-	-	-
14.6	Trần Thị Bích Lệ	-	Vợ		-	-	-
15	Đinh Thị Ngọc Thảo	-	Thư ký Công ty		-	-	-
15.1	Đinh Văn Hương	-	Cha		-	-	-
15.2	Đào Thị	-	Mẹ		-	-	-

	Kim Linh					
15.2	Nguyễn Cường Dũng		Chồng		48.658	0.0098
15.3	Đinh Thị Quỳnh Chi	-	Chị		-	-
15.4	Đinh Thị Bảo Châu	-	Em		-	-
16	Trần Huy Hào		Giám đốc điều hành Trung Tâm Thương Mại Tây Ninh		28.877	0.004%
17.1	Trần Văn Tư	-	Cha		-	-
17.2	Đoàn Thị Bích Thủy	-	Mẹ		-	-
17.3	Trần Huy Long	-	Em		-	-
17.4	Cao Thị Hồng Nga	-	Vợ		-	-
18	Trang Thanh Trúc	-	Giám đốc Quan hệ Đối ngoại		86.951	0.014%
18.1	Nguyễn Duy Hồng Hạnh	-	Vợ		-	-
18.2	Trang Duy Minh	-	Con		-	-

18.3	Trang Duy Quang	-	Con		-	-	-
18.4	Trang Thanh Tùng	-	Anh		-	-	-
18.5	Trang Thanh Hải	-	Anh		-	-	-
18.6	Trang Thị Trúc Mai	-	Em		-	-	-
18.7	Trang Thanh Phong		Em		56.512	0.009%	-
18.8	Trang Thanh Vũ	-	Em		-	-	-
19	Lê Phát Tín	-	Kế toán trưởng		38.743	0.006%	-
19.1	Võ Thị Bích Hạnh	-	Vợ		20.511	0.003%	-
19.2	Lê Phát An	-	Cha		-	-	-
19.3	Thái Thị Đa	-	Mẹ		-	-	-
19.4	Lê Thị	-	Chị		-	-	-

	Ngọc Trâm					
19.5	Lê Phát Cường	-	Anh		-	-
19.6	Lê Phát Ngọc	-	Anh		-	-
19.7	Lê Phát Huy	-	Anh		-	-
20	Trương Thị Kim Phụng	-	GĐKD		-	-
21	Trương Trí Cường	-	PTGD		28.816	0.005% Đã có quyết định thôi nhiệm
21.1	Trương Trí Dũng	-	Ba		-	-
21.2	Đinh Thị Hòa	-	Mẹ		-	-
21.3	Trương Thạch Thảo	-	Em		-	-
21.4	Nguyễn Vũ Linh Phụng		Vợ		-	-
22	Lê Ngọc Thông	-	TV HĐQT		108.125	0.02% Đã có NQĐHĐ

										CD thông qua đơn từ nhiệm ngày 01/7/201 9	
22.1	Nguyễn Thị A	-	Mẹ						-	-	-
22.2	Lê Thị Ngọc Đẹp	-	Chị						-	-	-
22.3	Lê Thị Tốt	-	Chị						-	-	-
22.4	Lê Ngọc Thuận	-	Chị						-	-	-
22.5	Nguyễn Tô Lan	-	Vợ						-	-	-
22.6	Lê Nguyễn Minh Tùng	-	Con						-	-	-
22.7	Lê Nguyễn Minh Trí	-	Con						-	-	-
23	Lưu Anh Kiệt		GĐ Khối Cung ứng						-	-	Đã có QĐ thôi nhiệm ngày 01/7/201 9
23.1	Phan Thị Bạch Tuyết	-	Vợ						-	-	-

23.2	Lưu Quế Lâm	-	Con		-	-	-
24	Nguyễn Bá Chủ	-	Giám đốc Phát triển		110.240	0.018%	-
24.1	Nguyễn Bá Vành	-	Cha		-	-	-
24.2	Nguyễn Thị Nhài	-	Mẹ		-	-	-
24.3	Đặng Thị Tuyết Nhung		Vợ		-	-	-
24.4	Nguyễn Thị Tuyết Thanh		Em		-	-	-
24.5	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Em		-	-	-
24.6	Nguyễn Bá Hoàng		Em		-	-	-
24.7	Nguyễn Thị Mỹ Lan		Em		-	-	-
24.8	Nguyễn Bá Thiên Phúc		Con		-	-	-
24.9	Nguyễn Bá Trường An		Con		-	-	-
25	Lê Hà Thị Mai Thảo	-	Giám đốc nhân sự		22.380	0.003%	-

25.1	Lê Hà Đông	-	Cha		-	-	-
25.2	Trần Thị Cầm Lệ	-	Mẹ		-	-	-
25.3	Lê Hà Thọ	-	Anh		-	-	-
25.4	Lê Hà Lộc	-	Anh		-	-	-
25.5	Lê Thị Phương Thảo	-	Chị		-	-	-
25.6	Lê Hà Đức	-	Anh		-	-	-
25.7	Lê Hà Nam	-	Anh		-	-	-
25.8	Lê Thị Bích Thảo	-	Chị		-	-	-
25.9	Lê Hà Tâm Thảo	-	Chị		-	-	-
25.10	Lê Hà Thị Xuân Thảo	-	Chị		-	-	-
25.11	Lê Hà Minh	-	Chị		-	-	-
25.12	Lê Phước Lộ	-	Chồng		-	-	-
25.13	Lê Phước Thành Luân	-	Con		-	-	-
25.14	Lê Phước Thành	-	Con		-	-	-

	Long									
26	Đoàn Vũ Uyên Duyên	-	Giám đốc Tài chính					-	-	-
26.1	Đoàn Sung		Ba					-	-	-
26.2	Võ Thị Hạnh Dung		Mẹ					-	-	-
26.3	Đoàn Vũ Ánh Dương		Em					-	-	-
26.4	Đoàn Vũ Thương Thương		Chị					-	-	-
26.5	Nguyễn Thế Công Minh		Chồng					-	-	-

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Bà Huỳnh Bích Ngọc	Mẹ ruột Bà Đặng Huỳnh Úc My - TvHDQT	5,551,864	1.06%	15,551,864	2.96%	Mua ròng
2	Bà Đặng Huỳnh Úc My	TV. HDQT	52,523,424	106%	68,394,826	0.02%	Mua ròng và nhận cổ tức 6% bằng cổ phiếu
3	Bà Nguyễn Vũ Linh Phụng	Vợ Ông Trương Trí Cường - PTGD	160,060	0.03%	0,000	0.00%	Bán ròng

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues

Không có.

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD
 CÔNG (Ký tên và đóng dấu)
 CỔ PHẦN (Sign and seal)
 THÀNH THÀNH CÔNG
 - BIÊN HÒA
 H. TÂN CHÂU - T. FAY MINH

PHẠM HỒNG DƯƠNG